

PHỤ LỤC 02

Hiện trạng tài sản công là trụ sở làm việc trước thời điểm sắp xếp tổ chức bộ máy và đơn vị hành chính

DVT: Diện tích: m²; Giá trị: triệu đồng

STT	Cơ quan, tổ chức/nhóm đơn vị	Số trụ sở làm việc	Diện tích đất	Diện tích sàn xây dựng	Diện tích sàn sử dụng	Nguyên giá		Giá trị còn lại tài sản gắn liền với đất	Hiện trạng sử dụng thời điểm trước ngày 01/7/2025	Ghi chú
						Giá trị quyền sử dụng đất	Tài sản gắn liền với đất			
1	Trụ sở Thành ủy Quảng Ngãi (Văn phòng Thành ủy Quảng Ngãi quản lý)	1	1.617,0	1.463,0	1.463,0	53.889	6.235	3.563	Đang sử dụng	Nay là Trụ sở Đảng ủy phường Cẩm Thành
2	Hội đặc thù Phường Chánh Lộ, số 20 Lê Lợi (UBND phường Chánh Lộ quản lý)	1	104,2	104,2	104,2	1.915	-	-	Đang sử dụng	Dôi dư đang xử lý theo pháp luật đất đai
3	Trụ sở Phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị thành phố Quảng Ngãi, số 333 Nguyễn Nghiêm (Phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị thành phố Quảng Ngãi quản lý)	1	261,6	235,3	466,6	6.606	6.606	3.170	Đang sử dụng	Nay là trụ sở Trung tâm Cung ứng Dịch vụ công phường Cẩm Thành
4	Trụ sở Phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị thành phố Quảng Ngãi, số 327-329 Nguyễn Nghiêm (Phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị thành phố Quảng Ngãi quản lý)	1	144,9	144,9	426,5	3.666	3.666	2.786	Đang sử dụng	Dôi dư, đang xử lý theo Nghị định 108/2024/NĐ-CP
5	Trụ sở Phòng Kinh tế thành phố Quảng Ngãi, số 264 Nguyễn Nghiêm (Phòng Kinh tế thành phố quản lý)	1	203,7	203,7	427,7	1.428	905	0	Không sử dụng	Dôi dư, đang xử lý theo Nghị định 108/2024/NĐ-CP
6	Trụ sở Phòng Văn hóa, Khoa học và Thông tin thành phố Quảng Ngãi, số 04 Phan Chu Trinh (Phòng Văn hóa, Khoa học và Thông tin thành phố Quảng Ngãi quản lý)	1	330,3	266,7	571,5	5.566	8.570	2.005	Đang sử dụng	Dôi dư, đang xử lý theo Nghị định 108/2024/NĐ-CP
7	Trụ sở làm việc Hội Luật gia thành phố Quảng Ngãi, số 66A Phan Đình Phùng (Hội Luật gia thành phố Quảng Ngãi quản lý)	1	76,7	76,7	76,7	2.031	226	150	Đang sử dụng	Dôi dư, đã cho thuê theo Nghị định 108/2024/NĐ-CP

STT	Cơ quan, tổ chức/nhóm đơn vị	Số trụ sở làm việc	Diện tích đất	Diện tích sàn xây dựng	Diện tích sàn sử dụng	Nguyên giá		Giá trị còn lại tài sản gắn liền với đất	Hiện trạng sử dụng thời điểm trước ngày 01/7/2025	Ghi chú
						Giá trị quyền sử dụng đất	Tài sản gắn liền với đất			
8	Trụ sở Phòng Lao động, Thương binh và Xã hội thành phố Quảng Ngãi, số 116 Phan Đình Phùng (Phòng Lao động, Thương binh và Xã hội thành phố Quảng Ngãi quản lý)	1	146,8	146,8	404,5	2.698	737	48	Đang sử dụng	Dôi dư, đang xử lý theo Nghị định 108/2024/NĐ-CP
9	Trụ sở làm việc cho các tổ chức Hội và phòng khám từ thiện thành phố Quảng Ngãi, số 20 Phạm Xuân Hòa (Hội Chữ thập đỏ thành phố Quảng Ngãi quản lý)	1	610,0	323,8	971,4	6.856	6.077	4.133	Đang sử dụng	Dôi dư, đang xử lý theo Nghị định 108/2024/NĐ-CP
10	Trụ sở Hội Người cao tuổi thành phố Quảng Ngãi, số 53 Phan Chu Trinh (Hội Người cao tuổi thành phố Quảng Ngãi quản lý)	1	91,0	91,0	91,0	2.410	300	19	Đang sử dụng	Dôi dư, đã cho thuê theo Nghị định 108/2024/NĐ-CP
11	Trụ sở Hội Đông y thành phố Quảng Ngãi, số 66 Phan Đình Phùng (Hội Đông y thành phố Quảng Ngãi quản lý)	1	57,7	57,7	57,7	1.060	300	99	Đang sử dụng	Dôi dư, đã cho thuê theo Nghị định 108/2024/NĐ-CP
12	Trụ sở Hội Nạn nhân chất độc da cam/Dioxin thành phố Quảng Ngãi, số 66 Phan Đình Phùng (Hội Nạn nhân chất độc da cam/Dioxin thành phố Quảng Ngãi quản lý)	1	60,0	60,0	60,0	2.410	300	19	Đang sử dụng	Dôi dư, đã cho thuê theo Nghị định 108/2024/NĐ-CP
13	Trụ sở Phòng Nội vụ thành phố Quảng Ngãi, số 299 Nguyễn Nghiêm (Phòng Nội vụ thành phố Quảng Ngãi quản lý)	1	152,0	140,5	324,0	4.104	100	0	Không sử dụng	Dôi dư, đang xử lý theo pháp luật đất đai
14	Trụ sở Phòng Y tế thành phố Quảng Ngãi, số 532 Quang Trung (Phòng Y tế thành phố Quảng Ngãi quản lý)	1	75,3	75,3	170,9	3.611	303	0	Không sử dụng	Dôi dư, đang xử lý theo Nghị định 108/2024/NĐ-
15	Trụ sở UBND Phường Nguyễn Nghiêm, số 310 Nguyễn Nghiêm (UBND phường Nguyễn Nghiêm quản lý)	1	4.465,0	729,0	1.767,4	29.200	3.570	2.313	Đang sử dụng	Nay là Trụ sở HĐND, UBND phường Cẩm Thành

STT	Cơ quan, tổ chức/nhóm đơn vị	Số trụ sở làm việc	Diện tích đất	Diện tích sàn xây dựng	Diện tích sàn sử dụng	Nguyên giá		Giá trị còn lại tài sản gắn liền với đất	Hiện trạng sử dụng thời điểm trước ngày 01/7/2025	Ghi chú
						Giá trị quyền sử dụng đất	Tài sản gắn liền với đất			
16	Trụ sở UBND Phường Chánh Lộ tại số 146 Lê Lợi (UBND phường Chánh Lộ quản lý)	1	2.023,0	368,5	1.105,5	3.150	7.327	4.262	Đang sử dụng	Nay là Trụ sở Cơ quan UBMTTQVN phường Cẩm Thành
	TỔNG CỘNG	16	10.419,1	4.487,0	8.488,6	130.600	45.222	22.567		

PHỤ LỤC 02b

Hiện trạng tài sản công là trụ sở làm việc trước thời điểm sắp xếp tổ chức bộ máy và đơn vị hành chính

Tên đơn vị báo cáo: UBND phường Cẩm Thành

DVT: Diện tích: m²; Giá trị: triệu đồng

STT	Cơ quan, tổ chức/nhóm đơn vị	Số trụ sở làm việc	Diện tích đất	Diện tích sàn xây dựng	Diện tích sàn sử dụng	Nguyên giá		Giá trị còn lại tài sản gắn liền với đất	Hiện trạng sử dụng thời điểm trước ngày 01/7/2025	Ghi chú
						Giá trị quyền sử dụng đất	Tài sản gắn liền với đất			
1	Trụ sở Thành ủy Quảng Ngãi (Văn phòng Thành ủy Quảng Ngãi quản lý)	1	1.617,0	1.463,0	1.463,0	53.889	6.235	3.563	Đang sử dụng	Nay là Trụ sở Đảng ủy phường Cẩm Thành
2	Hội đặc thù Phường Chánh Lộ, số 20 Lê Lợi (UBND phường Chánh Lộ quản lý)	1	104,2	104,2	104,2	1.915	-	-	Đang sử dụng	Dôi dư đang xử lý theo pháp luật đất đai
3	Trụ sở Phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị thành phố Quảng Ngãi, số 333 Nguyễn Nghiêm (Phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị thành phố Quảng Ngãi quản lý)	1	261,6	235,3	466,6	6.606	6.606	3.170	Đang sử dụng	Nay là trụ sở Trung tâm Cung ứng Dịch vụ công phường Cẩm Thành
4	Trụ sở Phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị thành phố Quảng Ngãi, số 327-329 Nguyễn Nghiêm (Phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị thành phố Quảng Ngãi quản lý)	1	144,9	144,9	426,5	3.666	3.666	2.786	Đang sử dụng	Dôi dư, đang xử lý theo Nghị định 108/2024/NĐ-CP
5	Trụ sở Phòng Kinh tế thành phố Quảng Ngãi, số 264 Nguyễn Nghiêm (Phòng Kinh tế thành phố quản lý)	1	203,7	203,7	427,7	1.428	905	0	Không sử dụng	Dôi dư, đang xử lý theo Nghị định 108/2024/NĐ-CP
6	Trụ sở Phòng Văn hóa, Khoa học và Thông tin thành phố Quảng Ngãi, số 04 Phan Chu Trinh (Phòng Văn hóa, Khoa học và Thông tin thành phố Quảng Ngãi quản lý)	1	330,3	266,7	571,5	5.566	8.570	2.005	Đang sử dụng	Dôi dư, đang xử lý theo Nghị định 108/2024/NĐ-CP

STT	Cơ quan, tổ chức/nhóm đơn vị	Số trụ sở làm việc	Diện tích đất	Diện tích sàn xây dựng	Diện tích sàn sử dụng	Nguyên giá		Giá trị còn lại tài sản gắn liền với đất	Hiện trạng sử dụng thời điểm trước ngày 01/7/2025	Ghi chú
						Giá trị quyền sử dụng đất	Tài sản gắn liền với đất			
7	Trụ sở làm việc Hội Luật gia thành phố Quảng Ngãi, số 66A Phan Đình Phùng (Hội Luật gia thành phố Quảng Ngãi quản lý)	1	76,7	76,7	76,7	2.031	226	150	Đang sử dụng	Dôi dư, đã cho thuê theo Nghị định 108/2024/NĐ-CP
8	Trụ sở Phòng Lao động, Thương binh và Xã hội thành phố Quảng Ngãi, số 116 Phan Đình Phùng (Phòng Lao động, Thương binh và Xã hội thành phố Quảng Ngãi quản lý)	1	146,8	146,8	404,5	2.698	737	48	Đang sử dụng	Dôi dư, đang xử lý theo Nghị định 108/2024/NĐ-CP
9	Trụ sở làm việc cho các tổ chức Hội và phòng khám từ thiện thành phố Quảng Ngãi, số 20 Phạm Xuân Hòa (Hội Chữ thập đỏ thành phố Quảng Ngãi quản lý)	1	610,0	323,8	971,4	6.856	6.077	4.133	Đang sử dụng	Dôi dư, đang xử lý theo Nghị định 108/2024/NĐ-CP
10	Trụ sở Hội Người cao tuổi thành phố Quảng Ngãi, số 53 Phan Chu Trinh (Hội Người cao tuổi thành phố Quảng Ngãi quản lý)	1	91,0	91,0	91,0	2.410	300	19	Đang sử dụng	Dôi dư, đã cho thuê theo Nghị định 108/2024/NĐ-CP
11	Trụ sở Hội Đông y thành phố Quảng Ngãi, số 66 Phan Đình Phùng (Hội Đông y thành phố Quảng Ngãi quản lý)	1	57,7	57,7	57,7	1.060	300	99	Đang sử dụng	Dôi dư, đã cho thuê theo Nghị định 108/2024/NĐ-CP
12	Trụ sở Hội Nạn nhân chất độc da cam/Dioxin thành phố Quảng Ngãi, số 66 Phan Đình Phùng (Hội Nạn nhân chất độc da cam/Dioxin thành phố Quảng Ngãi quản lý)	1	60,0	60,0	60,0	2.410	300	19	Đang sử dụng	Dôi dư, đã cho thuê theo Nghị định 108/2024/NĐ-CP
13	Trụ sở Phòng Nội vụ thành phố Quảng Ngãi, số 299 Nguyễn Nghiêm (Phòng Nội vụ thành phố Quảng Ngãi quản lý)	1	152,0	140,5	324,0	4.104	100	0	Không sử dụng	Dôi dư, đang xử lý theo pháp luật đất đai
14	Trụ sở Phòng Y tế thành phố Quảng Ngãi, số 532 Quang Trung (Phòng Y tế thành phố Quảng Ngãi quản lý)	1	75,3	75,3	170,9	3.611	303	0	Không sử dụng	Dôi dư, đang xử lý theo Nghị định 108/2024/NĐ-

STT	Cơ quan, tổ chức/nhóm đơn vị	Số trụ sở làm việc	Diện tích đất	Diện tích sàn xây dựng	Diện tích sàn sử dụng	Nguyên giá		Giá trị còn lại tài sản gắn liền với đất	Hiện trạng sử dụng thời điểm trước ngày 01/7/2025	Ghi chú
						Giá trị quyền sử dụng đất	Tài sản gắn liền với đất			
15	Trụ sở UBND Phường Nguyễn Nghiêm, số 310 Nguyễn Nghiêm (UBND phường Nguyễn Nghiêm quản lý)	1	4.465,0	729,0	1.767,4	29.200	3.570	2.313	Đang sử dụng	Nay là Trụ sở HĐND, UBND phường Cẩm Thành
16	Trụ sở UBND Phường Chánh Lộ tại số 146 Lê Lợi (UBND phường Chánh Lộ quản lý)	1	2.023,0	368,5	1.105,5	3.150	7.327	4.262	Đang sử dụng	Nay là Trụ sở Cơ quan UBMTTQVN phường Cẩm Thành
	TỔNG CỘNG	16	10.419,1	4.487,0	8.488,6	130.600	45.222	22.567		